

CƠ HỌC KỸ THUẬT

Bậc tự do – Tọa độ suy rộng đủ – Vận tốc suy rộng

> Nguyễn Thái Minh Tuấn Bộ môn Cơ học ứng dụng C3-307, 307B, 308 Đại học Bách khoa Hà nội

Các khái niêm

Bậc tự do (degrees of freedom - DOF) là số các tham số độc lập và cần thiết để xác định cấu hình của một cơ hệ.

Tọa độ suy rộng đủ là các tọa độ độc lập và cần thiết để mô tả một cách rõ ràng cấu hình của một cơ hệ.

Ký hiệu:
$$\mathbf{q} = \begin{bmatrix} q_1 \\ q_2 \\ \vdots \\ q_f \end{bmatrix}$$
 Số tọa độ suy rộng = Bậc tự do ốc suy rộng là đạo hàm theo thời gian của

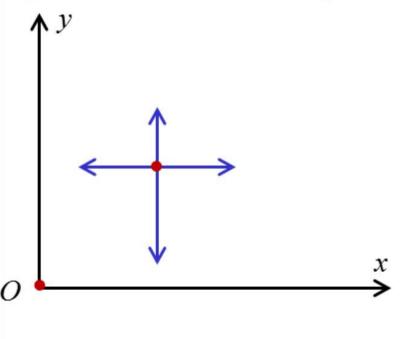
Vận tốc suy rộng là đạo hàm theo thời gian của các tọa độ suy rộng.

Ký hiệu:
$$\dot{\mathbf{q}} = \frac{\mathbf{d}}{\mathbf{d}t}\mathbf{q} = \begin{bmatrix} \dot{q}_1 \\ \dot{q}_2 \\ \vdots \\ \dot{q}_f \end{bmatrix}$$

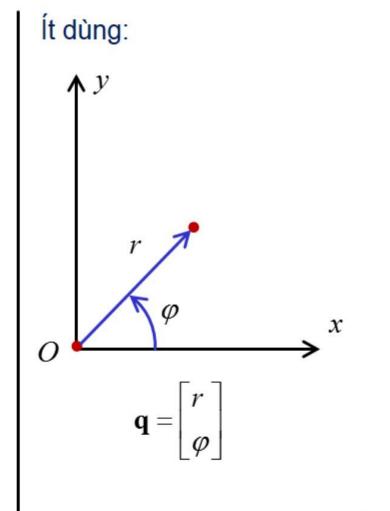
Một số ví dụ cơ bản (1)

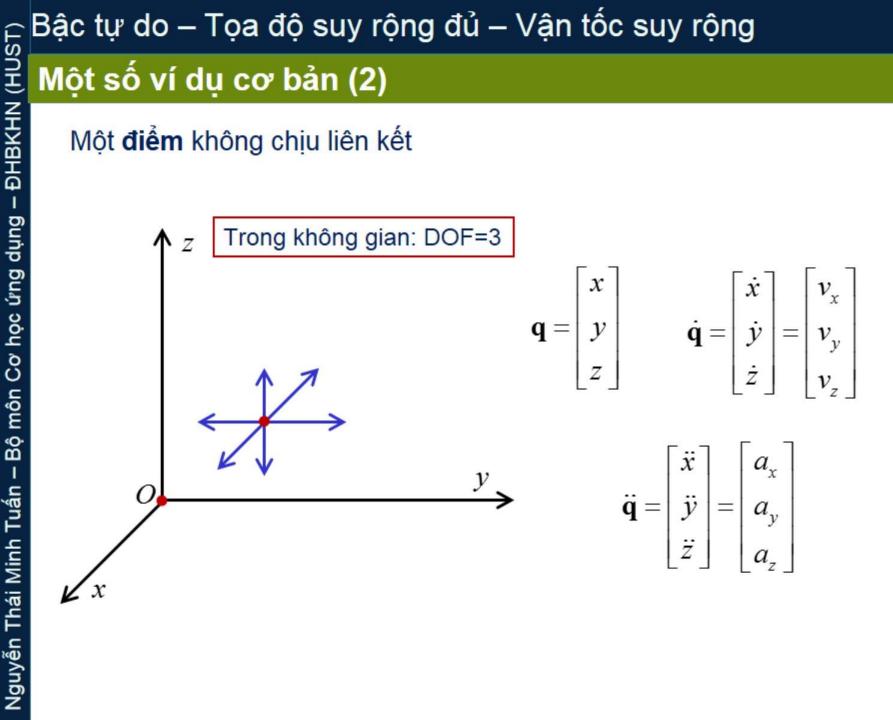
Một điểm không chịu liên kết

Trong mặt phẳng: DOF=2

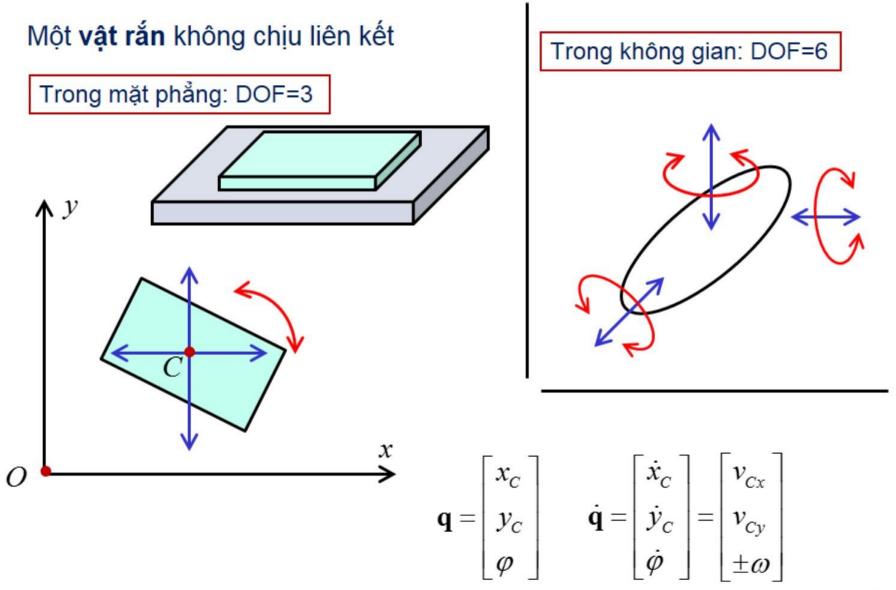


$$\mathbf{q} = \begin{bmatrix} x \\ y \end{bmatrix} \quad \dot{\mathbf{q}} = \begin{bmatrix} \dot{x} \\ \dot{y} \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} v_x \\ v_y \end{bmatrix} \quad \ddot{\mathbf{q}} = \begin{bmatrix} \ddot{x} \\ \ddot{y} \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} a_x \\ a_y \end{bmatrix}$$





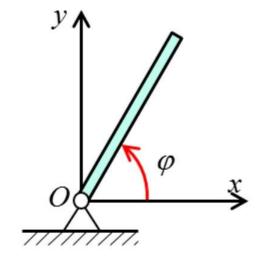
Một số ví dụ cơ bản (3)



Một số ví dụ cơ bản (4)

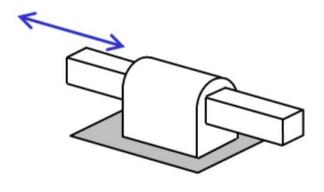
Một vật rắn quay quanh trục cố định

DOF=1



Một khớp quay có 1 DOF.

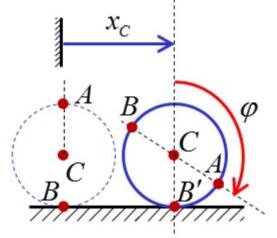
Một vật rắn tịnh tiến thẳng DOF=1



Một khớp tịnh tiến có 1 DOF.

Một số ví dụ cơ bản (8)

Một trụ tròn **lăn không trượt** trên một mặt phẳng cố định



Một vật rắn phẳng tự do có 3 DOF. Còn trong trường hợp này:

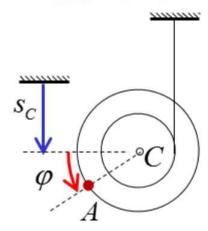
$$y_c = const$$

 $x_c = r\varphi$

Suy ra

DOF=1

Một trụ tròn cuốn theo một sợi dây **có phương không đổi**, không giãn, một đầu cố định



 $s_{\rm C}$ và φ không độc lập.

DOF=1

Tính số bậc tự do – Lưu ý mở đầu

Tính toán số bậc tự do một cách tổng quát rất khó

- ⇒ Kinh nghiệm
 - Công thức tổng quát cho một lớp bài toán cụ thể

Phương pháp kinh điển nhất là tiêu chuẩn Chebychev–Grübler–Kutzbach

- Thời lượng có hạn => không giới thiệu trong slide này

Một phương pháp thực hành sẽ được giới thiệu

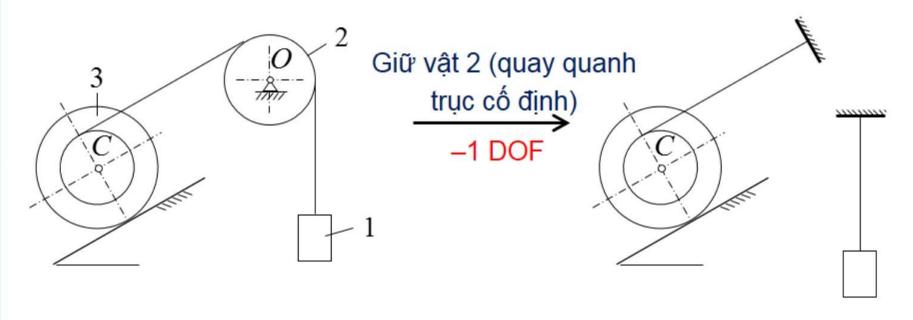
- Trực quan
- Hình dung được quá trình truyền động
- Áp dụng tốt cho khá nhiều bài toán

Bậc tự do của một cơ hệ – PP thực hành

- Bước 0: Nếu cơ hệ không thể chuyển động, hệ không có DOF
- Bước 1: Xác định số bậc tự do của *một khâu nối với nền*
- Bước 2: Giữ khâu đó cố định so với nền
- Bước 3: Nếu cơ hệ vẫn chuyển động được, quay về bước 1
- Bước 4: Số DOF của hệ bằng *tổng số DOF đã được giữ lại*

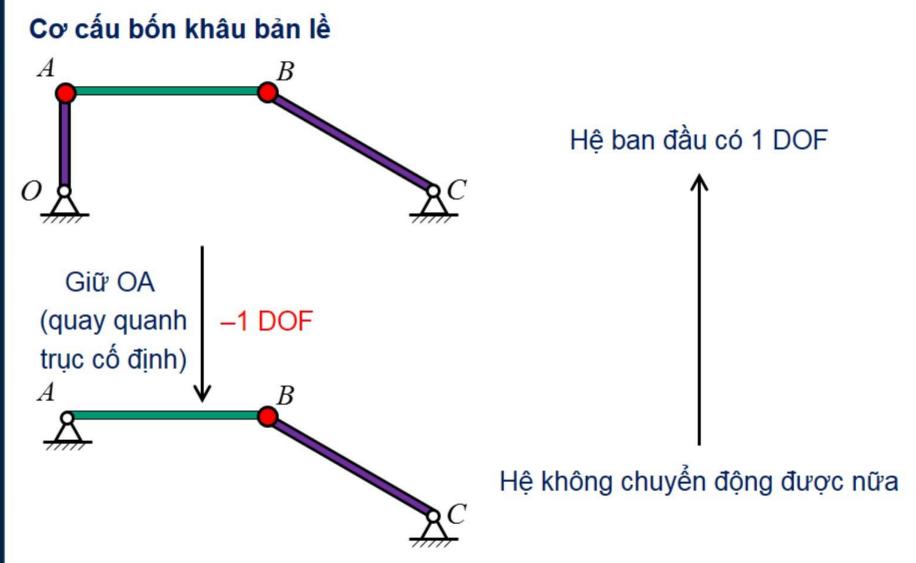
Bậc tự do của một cơ hệ – PP thực hành – Ví dụ 1

Con lăn 3 lăn không trượt trên mặt phẳng nghiêng

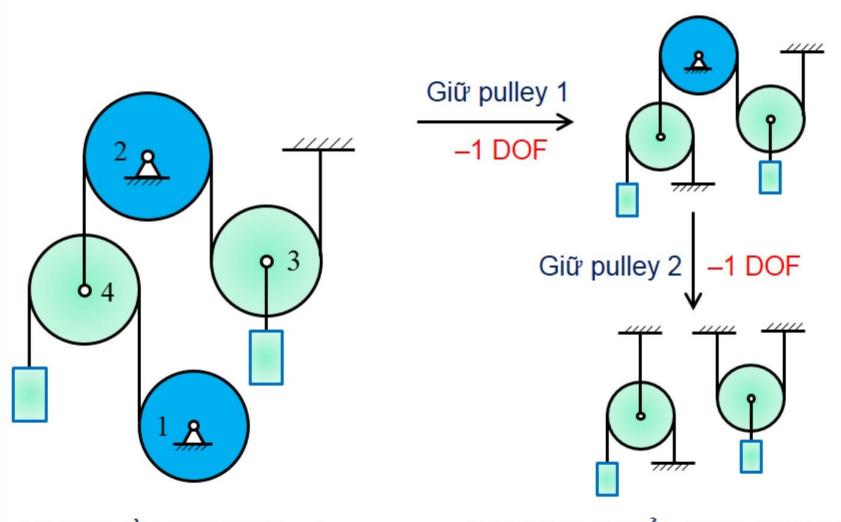


Hệ ban đầu có 1 DOF ← Hệ không chuyển động được nữa

Bậc tự do của một cơ hệ – PP thực hành – Ví dụ 2



Bậc tự do của một cơ hệ – PP thực hành – Ví dụ 3



Hệ ban đầu có 2 DOF ← Hệ không chuyển động được nữa

Bậc tự do – Tọa độ suy rộng đủ – Vận tốc suy rộng Các nội dung đã trình bày Bậc tự do – Tọa độ suy rộng đủ – Vận tốc suy r Slide 2: Các khái niệm Slide 3-7: Một số ví dụ cơ bản Bậc tự do của một cơ hệ – Phương pháp thực Slide 8: Tính số bậc tự do – Lưu ý mở đầu Slide 9: Phương pháp thực hành Slide 10-12: Các ví dụ Bậc tự do – Tọa độ suy rộng đủ – Vận tốc suy rộng

Bậc tự do của một cơ hệ – Phương pháp thực hành